

**CHƯƠNG TRÌNH****Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình**

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số /QĐ-STC ngày /01/2026  
của Giám đốc Sở Tài chính Ninh Bình)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích:**

Thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) trong các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ Sở Tài chính được giao, đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ quan; góp phần phần đầu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030, gia tăng nguồn lực chăm lo cho Nhân dân, đầu tư hoàn thiện hạ tầng, phấn đấu đến năm 2030 tỉnh Ninh Bình là thành phố trực thuộc Trung ương.

**2. Yêu cầu:**

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 180-KH/TU ngày 18/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 19/7/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 180-KH/TU ngày 18/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ 1 nhiệm kỳ 2025-2030.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chiến lược quốc

gia đến năm 2035 giai đoạn 2026-2030<sup>1</sup>; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính.

c) Chương trình THPTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng phòng, đơn vị trực thuộc, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động; tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THPTK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác THPTK, CLP tại tất cả phòng, đơn vị trực thuộc, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội của tỉnh, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm**

Công tác TK, CLP năm 2026 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công quản lý nhà nước trên phạm vi toàn tỉnh theo Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh

- Phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2026 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; TK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

- Quản lý chặt chẽ việc huy động và quản lý, sử dụng các khoản vốn vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước, vay để trả nợ gốc của ngân sách nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng nguồn vay ngân quỹ nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và pháp luật về quản lý ngân quỹ nhà nước (nếu có). Bố trí nguồn để hoàn trả đầy đủ các khoản vay nợ và báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh trong dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.

- Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

- Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công,

<sup>1</sup> Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND tỉnh Ban hành Chương trình, Kế hoạch của tỉnh Ninh Bình thực hiện Chiến lược Quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035;

nhất là các chương trình, dự án, công trình quan trọng quốc gia, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình mang tính kết nối liên tỉnh, liên vùng. Tập trung rà soát các dự án, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về việc đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Ninh Bình và Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ.

- Tập trung rà soát khắc phục những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về TK, CLP, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, tài chính công, tài sản công. Đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (nếu có).

#### b) Thực hiện TK, CLP tại Sở

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật TK, CLP, Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035; Chương trình, Kế hoạch của tỉnh Ninh Bình thực hiện Chiến lược Quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 và Chương trình TK, CLP của UBND tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác TK, CLP;

- Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện, nhiệm vụ theo tinh thần khẩn trương, trách nhiệm, hiệu quả gắn với cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, minh bạch, công khai;

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước; đảm bảo công tác quản lý tài chính, kế toán được thực hiện đúng quy định;

- Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công; phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng;

- Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với giảm biên chế cán bộ, công chức, viên chức và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng và hoàn thiện quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản... Thực hiện tốt Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan đảm bảo công khai, minh bạch các hoạt động tài chính của cơ quan Sở. Tăng cường và phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể đối với hoạt động của cơ quan Sở Tài chính, của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

- Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tăng cường TK, CLP trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC**

TK, CLP năm 2026 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật TK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### **1. Thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công quản lý nhà nước trên phạm vi toàn tỉnh theo Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh**

#### ***1.1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công***

- Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

- Thực hiện việc mua sắm tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền và quy định về mua sắm tập trung của Nhà nước.

- Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tận dụng, khai thác, sử dụng có hiệu quả tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi

lại hiện có; chỉ thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm mới tài sản khi thực sự cần thiết và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Rà soát, điều chuyển tài sản từ nơi thừa sang nơi thiếu; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch. tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là các cơ sở nhà, đất thuộc trường hợp không sử dụng, sử dụng sai mục đích, sử dụng kém hiệu quả gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

- Tiếp tục chủ động tháo gỡ các vướng mắc và những tồn tại trong thực hiện phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất. Rà soát, kiểm tra, kịp thời đề xuất và báo cáo cấp thẩm quyền, cơ quan quản lý nhà nước xem xét, giải quyết đối với những trường hợp cơ sở nhà, đất phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện hoặc các cơ sở nhà, đất chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án, đôn đốc tình hình thực hiện phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kịp thời trình cấp có thẩm quyền xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền việc sắp xếp lại, xử lý đối với các tài sản công của các đơn vị thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức không để lãng phí, thất thoát tài sản của Nhà nước. Hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, kém hiệu quả, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát huy kết quả tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư quản lý, Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026, Kế hoạch 129/KH-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh kế hoạch triển khai Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

### ***1.2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước***

- Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát

triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phân đầu tăng cao hơn nữa tỉ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Công khai, minh bạch và thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí ngay từ khâu triển khai phân bổ dự toán, tăng cường tiết kiệm chi NSNN theo các văn bản chỉ đạo của trung ương và của tỉnh.

- Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương và các nhiệm vụ khác theo quy định.

- Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

### ***1.3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công***

- Phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; thanh toán hết số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật (nếu có); thu hồi hết số vốn ứng trước kế hoạch chưa thu hồi.

- Đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và xây dựng trình cấp có thẩm quyền về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đảm bảo hiệu quả đầu tư và tiến độ theo quy định.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác quyết toán theo Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng vốn đầu tư xây dựng cơ bản quá hạn chưa thu hồi.

### ***1.4. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp***

- Tổng kết và báo cáo tình hình triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022, cụ thể:

- + Công tác cổ phần hóa, thoái vốn DNNN:

(1) Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Bình Minh theo Văn bản số 2287/TTg-ĐMDN ngày 15/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty nông nghiệp thuộc UBND tỉnh Ninh Bình, Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 29/01/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai, thực hiện việc cổ phần hóa công ty TNHH MTV Bình Minh, Quyết định số 38/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 21/01/2025 phê duyệt Kế hoạch tiến độ thực hiện.

(2) Thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, năm 2026 tỉnh Ninh Bình duy trì tỷ lệ phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước như hiện nay và thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần điện tử điện lạnh và dịch vụ tổng hợp Nam Định.

+ Việc cơ cấu, sắp xếp lại DNNN: Tập trung thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước theo nguyên tắc chỉ tập trung vào những lĩnh vực then chốt, thiết yếu mang tính chiến lược, những địa bàn quan trọng, quốc phòng, an ninh; những lĩnh vực then chốt mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư theo Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 28/11/2025 của UBND tỉnh.

## **2. Thực hiện TK, CLP tại Sở**

### ***2.1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên NSNN***

Sở tiếp tục thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành tại Quyết định số 312/QĐ-STC ngày 08/8/2025 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình ban hành quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí quản lý hành chính của cơ quan Sở Tài chính Ninh Bình và Quyết định số 697/QĐ-STC ngày 30/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí quản lý hành chính của cơ quan Sở Tài chính Ninh Bình. Thực hiện Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, Sở Tài chính tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên thực hiện chế độ cải cách tiền lương.

Riêng đối với các nhiệm vụ chi thường xuyên, tỷ lệ tiết kiệm dự kiến trong năm 2025, cụ thể như sau:

a) Chi sách, báo, tạp chí: 15%

Hiện tại, Sở Tài chính đang đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các công việc chuyên môn, cụ thể: tra cứu, tìm kiếm thông tin trên mạng internet, mạng Lan nội bộ, phần mềm quản lý văn bản Ioffice... tiết kiệm tối đa kinh phí mua sách, báo, tạp chí của đơn vị.

b) Chi cước phí thông tin liên lạc, văn phòng phẩm: 15%

Sử dụng điện thoại cơ quan khi trao đổi công việc, không sử dụng điện thoại cơ quan sai mục đích; Thực hiện việc gửi nhận văn bản đi đến giữa các phòng, đơn vị qua phần mềm quản lý văn bản Ioffice của tỉnh, không sử dụng bản giấy nên đã hạn chế tối đa việc sử dụng văn phòng phẩm của cơ quan.

c) Chi sử dụng điện, nước: 10%

Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện THTK, CLP trong chi tiêu hành chính. Thực hiện biện pháp phù hợp, hiệu quả để tiết kiệm triệt để chi phí điện, nước và các chi phí khác (sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện, quán triệt CBCC ra khỏi phòng phải tắt tất cả các thiết bị điện...)

d) Chi xăng, dầu: 10%

Văn phòng Sở đã thực hiện mở sổ theo dõi lịch trình hoạt động của từng xe, định kỳ tiến hành rà soát định mức tiêu hao nhiên liệu cho từng xe. Việc thanh toán chi phí tiêu hao nhiên liệu phải đúng, đủ định mức theo quy định; các phòng, đơn vị phối hợp đi công tác được sử dụng xe chung theo quyết định của Lãnh đạo Sở.

đ) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp: 15%

Hạn chế tối đa việc triệu tập hội nghị, hội thảo không thật sự cần thiết, họp phải lồng ghép các nội dung, vấn đề cần xử lý. Tổ chức gặp mặt cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại quy chế chi tiêu chung của cơ quan Sở nhưng phải gắn với THTK, CLP, không hình thức, phô trương gây lãng phí kinh phí nhà nước.

e) Chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, lễ kỷ niệm: 10%

Trên cơ sở chế độ công tác phí do Nhà nước quy định và Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình ban hành quy định về chế độ công tác phí, chi hội nghị; mức chi tiếp khách trong nước, chi tiếp khách nước ngoài và chi tổ chức các hội nghị quốc tế tại Việt Nam của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình; Các phòng, đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác và thanh toán chế độ công tác phí phải đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và phải theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ của Sở.

Chi phí tiếp khách phải đảm bảo đúng chế độ quy định và trên cơ sở tiết kiệm, chống lãng phí. Không sử dụng rượu, bia tiếp khách trong và ngoài giờ hành chính các ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt do Lãnh đạo Sở quyết định.

g) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc: 15%

Thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản thiết thực phục vụ cho công tác chuyên môn của Sở, đảm bảo theo đúng dự toán được giao, tiết kiệm và hiệu quả và theo phương thức mua sắm tập trung của tỉnh.

h) Chi thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao: 10%

Sở Tài chính là cơ quan tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh trong lĩnh vực tài chính – ngân sách, do vậy, hàng năm Sở Tài chính được UBND tỉnh giao thực

hiện một số nhiệm vụ đặc thù, đột xuất liên quan đến lĩnh vực tài chính – ngân sách. Trên cơ sở các quy định hiện hành, Sở Tài chính thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

i) Kết quả tiết kiệm tổng kinh phí quản lý hành chính giao để thực hiện chế độ tự chủ đối với cơ quan nhà nước (*loại trừ số kinh phí đã thực hiện tiết kiệm để cải cách tiền lương*): Tiết kiệm trên 5% so với dự toán kinh phí được giao.

### **2.2. Trong quản lý sử dụng tài sản công**

Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo Quyết định số 317/QĐ-STC ngày 13/8/2025 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan Sở Tài chính Ninh Bình.

### **2.3. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. Quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan theo Quy chế làm việc số 297/QĐ-STC ngày 28/7/2025 của Giám đốc Sở Tài chính.

Sở Tài chính thường xuyên tuyên truyền, quán triệt, triển khai các quy định của Chính phủ đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động: Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 về chính sách, chế độ đối với công chức, viên chức người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và biên chế của hệ thống chính trị; Nghị định 67/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 178/2024/NĐ-CP; Nghị định 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng ... và các văn bản hướng dẫn của tỉnh.

Trên cơ sở các quy định hiện hành và tình hình thực tế của Sở, Sở Tài chính Ninh Bình xây dựng Đề án vị trí việc làm của công chức, viên chức và người lao động theo quy định.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình TK, CLP của tỉnh năm 2026; Chương trình, Kế hoạch của tỉnh Ninh Bình thực hiện Chiến lược Quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035. Trong đó, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về TK, CLP tại Sở**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng phòng, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

- Trong quản lý và sử dụng nguồn tài chính tại đơn vị thực hiện chỉ tiêu đúng dự toán, đúng định mức, tiêu chuẩn quy định và theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo tiết kiệm kinh phí. Thực hiện công khai, dân chủ trong quản lý sử dụng tài chính ngân sách theo đúng chính sách pháp luật Nhà nước.

## **2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác TK, CLP**

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của ngành, tiếp tục thực hiện rà soát, tham gia góp ý vào dự thảo sửa đổi các luật, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để bảo đảm đồng bộ, thống nhất hệ thống pháp luật, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, nâng cao hiệu quả việc quản lý, sử dụng các nguồn lực Nhà nước (*nhân lực, vật lực, tài lực...*). Rà soát, hoàn thiện cụ thể hoá các quy định pháp luật trong lĩnh vực dễ xảy ra thất thoát, lãng phí như đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

## **3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực.**

- Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính.

- Tham mưu ưu tiên nguồn lực ngân sách địa phương để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu.

## **4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về TK, CLP**

Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về TK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến TK, CLP với các hình thức

đa dạng để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác TK, CLP. Đồng thời, tích cực phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về TK, CLP đạt hiệu quả. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong TK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

**5. Tăng cường công tác tổ chức TK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:**

**5.1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài chính theo Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh**

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Thực hiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 sửa đổi Nghị định 60/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật theo thẩm quyền về đầu tư công và pháp luật có liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu quả đầu tư công.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời kiến nghị với cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành..

- Đẩy mạnh công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng và theo đúng quy trình. Kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh các biện pháp xử lý đối với đơn vị chủ đầu tư cố tình không chấp hành quy định của nhà nước trong quyết toán dự án hoàn thành.

#### đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

- Tăng cường công tác giám sát tài chính các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh theo quy định, tăng cường công tác phối hợp với các Sở, ngành trong thẩm định, trình phê duyệt quyết toán tài chính, kế hoạch tài chính, xếp loại doanh nghiệp và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp nhà nước.

- Tập trung hoàn thành cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Bình Minh theo đúng trình tự quy định của pháp luật, bảo đảm nguyên tắc và cơ chế thị trường, công khai, minh bạch thông tin theo quy định.

### **5.2. Thực hiện TK, CLP tại Sở**

#### a) Về quản lý tài sản công

Thực hiện quản lý tài sản công của Sở theo quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan Sở Tài chính Ninh Bình.

Thường xuyên cập nhật các văn bản quy định liên quan đến công tác quản lý tài sản công để sửa đổi, bổ sung quy chế của Sở cho phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan.

#### b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Thực hiện dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo dự toán đã được duyệt; Thường xuyên cập nhật văn bản, chế độ chính sách để kịp thời bổ sung, thay đổi, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan cho phù hợp với tình hình thực tế; Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, hạn chế các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, các công việc cần xử lý. Tập trung áp dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc trên hệ thống VNPT-Ioffice và họp không giấy trên tinh thần tiết kiệm song vẫn đảm bảo hoàn thành

nhiệm vụ của Sở.

c) Về quản lý lao động, thời gian lao động

Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, Đề án vị trí việc làm viên chức theo hướng dẫn của bộ, ngành, lĩnh vực ban hành hướng dẫn về vị trí việc làm đối với công chức nghiệp vụ chuyên ngành, vị trí việc làm lãnh đạo quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành theo quy định.

Thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ và tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức để thu hút người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## **6. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về TK, CLP**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại cơ quan. Xử lý nghiêm các hành vi những vi phạm phát hiện qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra; đồng thời biểu dương khen thưởng kịp thời cho công chức, viên chức, người lao động có đóng góp cho công tác TK, CLP.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2026 của sở, Lãnh đạo các phòng thuộc sở tập trung chỉ đạo triển khai, phổ biến, quán triệt các nội dung, chương trình về THPTK, CLP cho công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị.

Đồng thời, các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ để xác định những nhiệm vụ cụ thể trong lĩnh vực quản lý cũng như giải pháp cần thực hiện nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đề ra; đề xuất nội dung kiểm tra và tự kiểm tra gửi Văn phòng Sở để tổng hợp kế hoạch kiểm tra về TK, CLP của Sở theo quy định.

2. Trung tâm xúc tiến đầu tư và Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính công xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP năm 2026 của đơn vị mình theo quy định; lập kế hoạch tiết kiệm cho từng nội dung chi và định kỳ báo cáo đánh giá kết quả TK, CLP trong chi thường xuyên.

### **3. Giao Văn phòng Sở:**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ để xác định những nhiệm vụ cụ thể cũng như giải pháp cần thực hiện nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện TK, CLP tại Sở. Cụ thể: Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ và nguồn kinh phí được giao để xác định các định mức, tiêu chuẩn, chế độ và các hình thức tiết kiệm trong quản lý ngân sách; trụ sở, trang thiết bị tài sản và các nguồn lực thuộc phạm vi quản lý của sở để quán triệt, yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc sở và công chức, viên chức thực hiện.

- Thực hiện đánh giá kết quả TK, CLP trong chi thường xuyên của sở theo quy định để tổng hợp vào báo cáo kết quả thực hiện chương trình của sở về TK, CLP năm 2026.

- Thực hiện đăng tải Chương trình TK, CLP năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình trên Cổng thông tin điện tử của sở.

- Xây dựng và tham mưu cho Lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra của Sở theo quy định. Đối với những hành vi vi phạm được phát hiện trong quá trình quản lý, kiểm tra: Chánh Văn phòng, Giám đốc trung tâm và Trưởng các phòng thuộc sở phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị Lãnh đạo có biện pháp xử lý theo quy định.

**4. Phòng Tổng hợp và Quy hoạch làm đầu mối tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Chương trình TK, CLP của Sở Tài chính và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình TK, CLP năm 2026 của các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường để báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính theo quy định.**

#### **5. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc sở thực hiện Báo cáo đầy đủ, kịp thời, có chất lượng về tình hình kết quả thực hiện Chương trình TK,CLP; báo cáo năm gửi về Phòng Tổng hợp và Quy hoạch để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính theo quy định, cụ thể thời gian như sau:

- Báo cáo năm 2026 (báo cáo Bộ Tài chính): Trước ngày 15/02/2027.

*(Số liệu thực hiện từ ngày 01/01/2026 đến 31/12/2026)*

- Báo cáo đột xuất (theo yêu cầu): Có công văn yêu cầu gửi riêng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh bằng văn bản về Phòng Tổng hợp và Quy hoạch để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét./.